

nǐ hǎo
A: 你好!

Hello!

zǎoshanghǎo
B: 早上好!

Good morning!

nǐ hǎo ma
A: 你好吗?

How are you?

wǒ hěn hǎo xiè xiè
B: 我很好, 谢谢!

I am fine, thanks!

nǐ qù gōngyuán ma
A: 你去公园吗?

Are you going to park?

wǒ qù nǐ ne
B: 我去, 你呢?

I am going, what about you?

wǒ yě qù
A: 我也去。

I am going too.

yì qǐ zǒu ba
B: (一起)走吧。

Let's go (together).